

Số: /BC-BDT

Cao Bằng, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Tiểu dự án 2 – Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, về việc Giám sát kết quả triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020.

Ban Dân tộc tỉnh báo cáo kết quả tổ chức, triển khai thực hiện theo các nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Các văn bản, kế hoạch, chương trình được các cơ quan có thẩm quyền ban hành chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện;

Ban Dân tộc thường xuyên chủ động phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc hướng dẫn, theo dõi đôn đốc về thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn cơ chế của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, Ban Dân tộc đã chủ động chủ trì hoặc phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình bảo đảm nguyên tắc vừa tuân thủ quy định chung vừa thuận tiện, dễ thực hiện và phù hợp với đặc thù địa phương. Cụ thể đã tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và ban hành các loại văn bản chỉ đạo gồm:

- Tỉnh ủy: Ban hành 01 nghị quyết.
- Hội đồng nhân dân: Ban hành 03 nghị quyết.
- UBND tỉnh: 09 văn bản các loại.

- Ban Dân tộc là cơ quan thường trực Chương trình 135 ban hành nhiều văn bản các loại để hướng dẫn, đôn đốc.

(Có danh mục các văn bản về Chương trình 135 của địa phương kèm theo báo cáo này)

2. Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG giảm nghèo; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện

Việc thành lập và hoạt động của bộ máy chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình 135 cụ thể như sau:

- UBND tỉnh ban hành Quyết định 1082/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 về việc kiện toàn thành viên BCĐ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2020 do đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; Trưởng Ban Dân tộc là Ủy viên, Ban Dân tộc là cơ quan thường trực BCĐ Chương trình 135.

- Cấp huyện thành lập BCĐ do 01 đ/c Phó chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban, đ/c Trưởng phòng Dân tộc là phó ban chỉ đạo, phòng Dân tộc huyện là cơ quan thường trực.

- Cấp xã thành lập Ban QLDA và Ban Giám sát cộng đồng để triển khai vai trò chủ đầu tư thực hiện chương trình.

Trong thực hiện chương trình luôn có sự phân công, phối hợp theo quy chế hoạt động BCĐ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo. Ban Dân tộc là thành viên BCĐ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, đồng thời là cơ quan thường trực dự án 2 (Chương trình 135); Sở Nông nghiệp và PTNT là thành viên BCĐ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo - Thường trực BCĐ CT MTQG xây dựng Nông thôn mới, đồng thời là cơ quan chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai hợp phần liên quan đến hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng mô hình giảm nghèo.

Hàng năm, Ban Dân tộc phối hợp với các sở, ngành liên quan dự kiến phân bổ và giao chỉ tiêu kinh phí cho các huyện, xã; thẩm định và phê duyệt kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng mô hình giảm nghèo.

Ban Dân tộc đã tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, thường xuyên cập nhật nắm bắt tình hình thực hiện chính sách tại cơ sở nhằm tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo, đôn đốc kịp thời các huyện, xã thực hiện hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế thuộc chương trình MTQG giảm nghèo, góp phần quan trọng vào công cuộc xóa đói giảm nghèo của các địa phương.

3. Công tác phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, cấp ủy, chính quyền Ban Dân tộc luôn quan tâm, quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về giảm nghèo, lồng ghép tuyên truyền phổ biến trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án chính sách mà Ban được giao đến toàn thể công chức và người lao động của Ban; tuyên truyền cho đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn toàn tỉnh nhận thức rõ, thực hiện phát triển sản xuất, nâng cao đời sống.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 135 (Dự án 2)

(Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu và các thôn, bản đặc biệt khó khăn)

Tổng vốn kế hoạch giao: 228.289 triệu đồng (trong đó: Vốn Hỗ trợ PTSX là 199.614 triệu đồng; vốn xây dựng mô hình giảm nghèo là 28.675 triệu đồng)

Thực hiện giải ngân là 222.081,6 triệu đồng (đạt 97,3% KH giao).

Cụ thể các hoạt động như sau:

1. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế

Cả giai đoạn thực hiện được 928 dự án trong đó hỗ trợ 487.622 con gia súc, gia cầm các loại; 343.243 cây ăn quả; 65.380,9 kg giống lương thực (giống ngô, giống lạc, giống mía, giống lúa, khoai tây...); 5.228,6 kg giống kiệu; 82.000 cây dâu tằm; 3.693,8 tấn phân bón; 342.911 kg thức ăn chăn nuôi; 10.862 máy móc nông nghiệp; 708 chuồng trại; 455.936 cây lâm nghiệp các loại; 194.000 giống cây công nghiệp lâu năm; Số hộ nghèo, cận nghèo tham gia dự án thoát nghèo: 137.855 lượt. Giải ngân là 194.491,6/199.614 triệu đồng; đạt 97,4% kế hoạch.

(Chi tiết trong biểu phụ lục 01 và 02 kèm theo)

2. Nhân rộng mô hình giảm nghèo

Cả giai đoạn thực hiện được 194 mô hình (57 mô hình trồng trọt, 84 mô hình chăn nuôi, 02 mô hình lâm nghiệp, 04 mô hình làm đường); hỗ trợ cho 7.120 lượt hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo tham gia mô hình; kết quả giải ngân 27.590/28.675 triệu đồng; đạt 96,2% kế hoạch.

(Chi tiết trong biểu phụ lục 01 và 03 kèm theo)

Xây dựng và nhân rộng mô hình tạo việc làm công thông qua thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng quy mô nhỏ ở thôn, bản để tăng thu nhập cho người dân; mô hình sản xuất nông, lâm kết hợp, tạo việc làm cho người nghèo gắn với trồng và bảo vệ rừng; mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Các chính sách hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ giảm nghèo cho hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào các Dân tộc thiểu số, phù hợp với tâm tư nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân đồng tình đón nhận và ủng hộ.

Các nguồn vốn được đưa vào kế hoạch và thống nhất quản lý, vốn hỗ trợ, đầu tư của TW đã đảm bảo phân bổ cho các xã đúng mục đích, đối tượng. Quy trình đầu tư thực hiện theo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của cộng đồng.

Kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất và đời sống tiếp tục được đầu tư cải thiện và phát huy tác dụng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn chuyển dịch theo hướng tích cực, đồng bào đã thay đổi cơ bản nhận thức, tập quán, kỹ thuật sản xuất, tác động đến đời sống, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp từ đó tăng thu nhập. Nhiều địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn đã hình thành nhưng vùng chuyên canh sản xuất hàng hoá, có nhiều hộ đồng bào đã phát triển kinh tế theo mô hình trang trại và dịch vụ nông nghiệp; các nghề thủ công truyền thống được đồng bào duy trì và mở rộng và phát triển. Chương trình đã góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tại địa phương theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra trong giai đoạn 2016-2020.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền về nội dung, chính sách của Đảng và Nhà nước đã được các cấp, các ngành, các đoàn thể nhân dân quan tâm đẩy mạnh thực hiện nhưng hiệu quả đạt được chưa thực sự bền vững; một số cán bộ, đảng viên nhận thức chưa sâu sắc, chưa toàn diện, chưa nắm rõ mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc của chương trình, chính sách đề ra.

Việc triển khai lồng ghép các Chương trình, dự án khác trên cùng địa bàn thực hiện chưa tốt, kém hiệu quả.

Đặc thù địa bàn tương đối rộng, giao thông đi lại khó khăn, xuất phát điểm kinh tế thấp, nhu cầu đầu tư lớn nhưng đáp ứng về ngân sách còn rất nhỏ. Mặc dù đã đầu tư một số hạng mục công trình cơ sở hạ tầng, nhưng do CSHT còn thiếu và yếu, chưa đồng bộ, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, đến nay đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số vẫn còn gặp khó khăn; một bộ phận đồng bào còn trong mùa giáp hạt, chênh lệch về mức thu nhập giữa các vùng, miền và các dân tộc trong tỉnh còn lớn.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

Một là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giúp cho người nghèo nâng cao nhận thức, ý chí nghị lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

Hai là, tập trung phát triển những mô hình hay, những mặt hàng có sức cạnh tranh cao, có thể mạnh, có tiềm năng phát triển tại địa phương.

Ba là, Làm thay đổi tư duy của người dân nông thôn, thành lập những nhóm hộ kết hợp giữa hộ nghèo, cận nghèo và những hộ có thu nhập khá cùng thực hiện dự án, áp dụng khoa học kỹ thuật, thay đổi phương pháp canh tác và lựa chọn giống phù hợp, tăng cường hợp tác nghiên cứu và phát triển về các giống cây trồng, vật nuôi mới.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Trung ương trong giai đoạn mới tăng thêm nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án chương trình đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ của hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020 của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Thành viên đoàn giám sát;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Bế Văn Hùng

Phụ lục 1.**Văn bản của cấp tỉnh ban hành quản lý, điều hành thực hiện chương trình giai đoạn 2016-2020*****(1) Văn bản giao kế hoạch thực hiện Chương trình.***

- Kế hoạch số 1259/KH-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh, về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Cao Bằng năm 2017.

- Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh, về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Cao Bằng năm 2019.

- Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh, về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Cao Bằng năm 2020.

- Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2016.

- Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2016.

- Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc kế hoạch vốn bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2016.

- Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017.

- Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017.

- Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017.

- Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017.

- Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh, về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018.

- Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018.

- Quyết định 2098/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu đầu tư công năm 2019.

- Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019.

- Quyết định 687/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019.

- Quyết định 2285/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020.

- Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng, về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020.

- Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng, về việc điều chỉnh và giao chi tiết chỉ tiêu kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020.

- Kế hoạch số 1568/KH-UBND ngày 26/05/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2017.

- Kế hoạch số 1100/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh, về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2018 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Kế hoạch số 1226/KH-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Kế hoạch số 710/KH-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(2) Văn bản quy định chi tiết theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/4/2017 của Tỉnh ủy Cao Bằng, Nghị quyết hội nghị lần thứ 09 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

- Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, quy định một số mức chi hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017-2020.

- Nghị quyết 04/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 09/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Kế hoạch số 258/KH-HĐND ngày 25/12/2018 của HĐND tỉnh, về Kế hoạch triển khai chương trình giám sát năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Kế hoạch số 364/KH-HĐND ngày 25/12/2019 của HĐND tỉnh, về Kế hoạch giám sát năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí phân bổ vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND tỉnh về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016-2020

- Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND UBND ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về Ban hành Quy định công tác bảo trì các công trình cơ sở hạ tầng thuộc CT 135; Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Cao Bằng, về Ban hành Quy định về quy chế phối hợp trong lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định 178/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng, về việc phê duyệt Chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ

cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 10/5/2018, ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 – 2020.

- Công văn số 1560/UBND-NL ngày 22/6/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v thực hiện Chương trình 135.

- Công văn số 154/CV-BCĐ ngày 23/02/2017 của Ban chỉ đạo CT MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Cao Bằng, V/v hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2016-2020.

- Công văn số 932/UBND-TH ngày 04/4/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v hướng dẫn thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

- Công văn số 628/UBND-TH ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v hoàn tất thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2018-2020.

- Công văn số 801/UBND-TH ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v lồng ghép nguồn vốn và hoạt động hỗ trợ PTSX thực hiện các CTMTQG với dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Cao Bằng.

- Công văn số 818/UBND-TH ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v hướng dẫn phân bổ và sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018.

- Công văn số 1245/UBND-TH ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh, V/v hướng dẫn phân bổ và sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019.

- Công văn số 77/UBND-TH ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng, V/v hướng dẫn phân bổ và sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020.

(3) Văn bản quy định về các chính sách đặc thù của địa phương đối với địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 07/4/2015 của UBND tỉnh "Ban hành cơ chế đầu tư công trình quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng".

- Quyết định số 1395/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh về ban hành sổ tay thiết kế điển hình một số loại hình công trình quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Cao Bằng, về Ban hành Quy định cơ chế đặc thù thực hiện theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.